TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ R** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày: 25/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ R, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Văn Hiếu và bà Đỗ Thị Mau.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Lương Quốc Chương - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Đắk Nông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Z, thị xã R, tỉnh Đắk Nông xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Công Đ, sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện O, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, phường K, thị xã R, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Làm biển quảng cáo; con ông Nguyễn Hồng V và con bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2017 - có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Trần Đức T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ S, phường K, thị xã R, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Minh V, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ P, phường K, thị xã R, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Văn Tiến P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ X, phường K, thị xã R, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Công Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, tỉnh Đăk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/4/2017, một nhóm học sinh lớp 7A trường THCS Y, thị xã R đến chơi tại bờ đập tràn Hồ trung tâm, sau đó có một số cháu xuống hồ nước để tắm. Trong khi tắm thì các cháu Đinh Quốc C, Từ Văn Gia K và

Huỳnh Quốc Gia B *(cùng sinh năm 2004)* bị đuối nước. Lúc này, các cháu học sinh ở trên bờ liền kêu gọi người dân đến cứu. Nghe tiếng kêu cứu thì anh Trần Đức T *(sinh năm: 1996),* là Sinh viên trường Trung cấp Nghề Đắk Nông đang đi thực tập ở gần đó chạy đến. Đến nơi, anh T để quần áo cùng 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen, 01 ví da màu đen rồi nhảy xuống nước cứu các cháu bị đuối nước.

Thời điểm này, Văn Tiến P *(sinh năm: 1984),* điều khiển xe môtô BKS: xxx chở theo Nguyễn Công Đ *(sinh năm: 1998)* đến xem người dân cứu vớt người đuối nước. Tại đây, Đ phát hiện điện thoại di động và ví da của anh T đang để trên bờ nên nảy sinh ý định trộm cắp, Đ đi lại vị trí để tài sản của anh T rồi lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần bên phải của mình. Còn P, sau đó cũng đi tới vị trí đặt chiếc ví da và lấy trộm bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe chở Đ tẩu thoát.

Trên đường đi vào xã Y, thị xã R, P kiểm tra ví thì thấy có bên trong có 120.000 đồng, 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Đức T. P lấy số tiền 120.000 đồng tiêu xài cá nhân hết, còn ví da và giấy tờ thì đưa cho Đ cất giữ.

Còn Đ, đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 06/4/2017 mang chiếc điện thoại trên cầm cố tại cửa hàng điện thoại Gia Long, thuộc Tổ dân phố P, phường K, thị xã R, tỉnh Đắk Nông do anh Trần Minh V làm chủ với giá 500.000 đồng, Đ đã tiêu xài hết 60.000 đồng. Sau đó hành vi của Đ bị cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện, thu giữ cùng số tiền 440.000 đồng và 01 ví da trong đó có giấy tờ kèm theo.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 440.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã R kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen nói trên là 2.249.000 đồng.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ nên ngày 24/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã R ra quyết định xử lý vật chứng số 14, trả lại 01 điện thoại di động *(Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ)* cho anh Trần Đức T là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản, anh T không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 29/CTr-VKS ngày 03 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã R truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa xét xử công khai, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/4/2017.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã R, tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 24/4/2017 trả lại 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen cho anh Trần Đức T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 440.000 đồng do Đ phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại là anh Trần Đức T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Minh V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại anh Trần Đức T. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Minh V, anh Văn Tiến P. Những người làm chứng anh Nguyễn T, anh Trần Phước K, người đại diện hợp pháp của anh K là bà Thạch Bích Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, những người này đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử Quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 191, Điều 192 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thấp hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 05/4/2017, bị cáo Nguyễn Công Đ đã lợi dụng sự sơ hở của anh Trần Đức T khi đang cứu giúp người đang bị đuối nước dưới hồ, Đ đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen của anh T. Sau đó, Đ đem đi cầm cố cho anh Trần Minh V được số tiền 500.000 đồng, Đ đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết số tiền 60.000 đồng.

Sau đó, hành vi của Đ bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã R, tỉnh Đắk Nông phát hiện và thu giữ của Đ 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 440.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/4/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã R kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động hiệu ASUS, loại zenfone 2 màu đen nói trên là 2.249.000 đồng.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện để nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lối sống buông thả, ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 17/3/2016, bị Công an thị trấn thị trấn N, huyện O, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 24/3/2016 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Mặt khác, hành vi của bị cáo đã lợi dụng khi anh Trần Đức T đang cứu giúp người bị đuối nước thì bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của anh Thắng, hành vi của bị cáo bị xã hội lên án và gây bức xúc và phẫn nộ trong quần chúng nhân dân nên cần phải có hình phạt thích đáng để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Trần Minh V đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và tác dụng răn đe, phòng ngừa tôi phạm nói chung trong xã hội.

Trong vụ án này còn có Văn Tiến P đã trộm cắp của anh Trần Đức T 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 120.000 đồng; 01 Chứng minh nhân dân; 01 Giấy phép lái xe mô tô. Tuy nhiên, giá trị tài sản mà P trộm cắp chưa đến mức xử lý hình

sự nên chuyển xử lý hành chính. Số tài sản trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã R, tỉnh Đắk Nông đã thu giữ được và đã trả lại cho anh T là chủ sở hữu hợp pháp, phía anh T cũng không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Trần Minh V, là người đã cầm cố chiếc điện thoại do Nguyễn Công Đ trộm cắp được, do không biết chiếc điện thoại Đ phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Việc xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã R, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 24/4/2017 trả lại 01 điện thoại di động cho anh Trần Đức T là chủ sở hữu hợp pháp (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 440.000 đồng do Nguyễn Công Đ phạm tội mà có. Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Về bồi thường thiệt hại: Do người bị hại anh Trần Đức T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Minh V không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Công Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Công Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/4/2017.

2. Việc xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã R, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 24/4/2017 trả lại 01 điện thoại di động cho anh Trần Đức T là chủ sở hữu hợp pháp (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 440.000 đồng do Nguyễn Công Đ phạm tội mà có. Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Công Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã R;
- Công an thị xã R;
- Chi cục THADS thị xã R;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Quy

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Đình Quy